BỘ TƯ PHÁP	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 3261/KH-BTP	*Hà Nội, ngày 21 tháng 9 năm 2021*

KẾ HOẠCH
Kiểm tra công tác thi đua, khen thưởng năm 2021

Thực hiện Kế hoạch triển khai công tác thi đua, khen thưởng năm 2021 và Kế hoạch tổ chức hội nghị, hội thảo, tọa đàm, tập huấn và các đoàn thanh tra, kiểm tra, khảo sát của Bộ Tư pháp năm 2021 (phê duyệt kèm theo Quyết định số 511/QĐ-BTP ngày 31/3/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp), trong điều kiện tình hình dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp, kéo dài, Bộ Tư pháp và nhiều tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương phải thực hiện giãn cách xã hội theo tinh thần các Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ, Bộ Tư pháp ban hành Kế hoạch kiểm tra công tác thi đua, khen thưởng năm 2021 để tổ chức hoạt động kiểm tra của Bộ Tư pháp và của các khu vực thi đua như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Nắm tình hình, đôn đốc và hướng dẫn việc phát động, tổ chức triển khai công tác thi đua, khen thưởng tại các đơn vị thuộc Bộ, Sở Tư pháp, Cục Thi hành án dân sự các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương được kiểm tra;

b) Đánh giá những kết quả đạt được, những tồn tại, hạn chế và khó khăn, vướng mắc nảy sinh trong thực tiễn, qua đó đề ra các giải pháp tháo gỡ, điều chỉnh nhằm đưa công tác thi đua, khen thưởng ngày càng đi vào nề nếp, thực chất, hiệu quả;

c) Phát hiện, nhân rộng những mô hình mới, cách làm hay, điển hình tiên tiến trong các phong trào thi đua, làm cơ sở để bình xét các danh hiệu thi đua và xét khen thưởng năm 2021.

2. Yêu cầu

Hoạt động kiểm tra phải được thực hiện khách quan, nghiêm túc, tiết kiệm, đúng nội dung, tiến độ theo Kế hoạch đề ra; kết hợp giữa hoạt động kiểm tra của Bộ với hoạt động kiểm tra của các Khu vực thi đua và của từng đơn vị.

II. NỘI DUNG KIỂM TRA

1. Công tác tổ chức, triển khai thực hiện các phong trào thi đua

a) Việc tổ chức tuyên truyền, quán triệt, triển khai thực hiện Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng và các văn bản hướng dẫn về công tác thi đua, khen thưởng của Trung ương, của ngành Tư pháp;

b) Việc xây dựng Kế hoạch phát động, tổ chức các phong trào thi đua của đơn vị theo các Kế hoạch tổ chức phong trào thi đua do Chính phủ, Bộ, Khu vực thi đua và các địa phương phát động, gắn với nội dung, nhiệm vụ, chỉ tiêu, biện pháp tổ chức các phong trào thi đua phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của đơn vị;

c) Tổ chức đăng ký giao ước thi đua của các tập thể và cá nhân năm 2021;

d) Kết quả triển khai các phong trào thi đua của đơn vị: việc phát động triển khai hưởng ứng phong trào thi đua *"Ngành Tư pháp đoàn kết, kỷ cương, hành động, sáng tạo, thi đua thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị được giao"*,*"Ngành Tư pháp chung sức góp phần xây dựng nông thôn mới"*, *"Cán bộ Tư pháp đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh"*, *"Cả nước chung sức vì người nghèo - không để ai bị bỏ lại phía sau"*, *"Doanh nghiệp Việt Nam hội nhập và phát triển"*, đợt thi đua cao điểm lập thành tích chào mừng kỷ niệm 76 năm Ngày truyền thống ngành Tư pháp và Ngày pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, kết quả hưởng ứng các phong trào thi đua phòng, chống đại dịch Covid-19 do chính phủ, Bộ, ngành và địa phương phát động… những hạn chế, bất cập, khó khăn, vướng mắc, nguyên nhân và kinh nghiệm trong tổ chức thực hiện các phong trào thi đua nói riêng và công tác thi đua, khen thưởng nói chung;

đ) Tổ chức thực hiện việc chấm điểm, đánh giá xếp hạng thi đua;

e) Công tác phát hiện, xây dựng, tuyên truyền, phổ biến, nhân rộng các điển hình tiên tiến;

g) Việc đánh giá, sơ kết, tổng kết phong trào thi đua.

2. Công tác khen thưởng

a) Kết quả phấn đấu, thực hiện tiêu chuẩn, điều kiện các danh hiệu thi đua của các tập thể và cá nhân đã đăng ký trong năm 2021; việc phát hiện những tập thể, cá nhân tiêu biểu xuất sắc để đề nghị khen thưởng;

b) Tình hình kết quả công tác khen thưởng và đề nghị khen thưởng trong năm 2021 của đơn vị (về số lượng, cơ cấu các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng, cơ cấu đối tượng được khen thưởng);

c) Việc chấp hành các quy định của pháp luật về tiêu chuẩn, trình tự, thủ tục, hồ sơ đề nghị khen thưởng.

3. Tình hình tổ chức và hoạt động của Hội đồng Thi đua, khen thưởng cơ sở

4. Khó khăn, vướng mắc

5. Kiến nghị, đề xuất

III. ĐỐI TƯỢNG KIỂM TRA; CÁCH THỨC KIỂM TRA, THỜI GIAN THỰC HIỆN

1. Đối với hoạt động kiểm tra của Bộ Tư pháp

a) Đối tượng kiểm tra

Bộ Tư pháp tổ chức kiểm tra chuyên sâu về công tác thi đua, khen thưởng đối với 06 đơn vị gồm:

- 02 đơn vị thuộc Bộ: Nhà Xuất bản Tư pháp, Cục Trợ giúp pháp lý;

- 04 Sở Tư pháp, Cục Thi hành án dân sự các tỉnh, thành phố thuộc 02 khu vực thi đua:

+ Khu vực thi đua khối cơ quan Tư pháp các tỉnh Miền Núi Phía Bắc: Sở Tư pháp và Cục Thi hành án dân sự các tỉnh Điện Biên, Lào Cai.

+ Khu vực thi đua khối cơ quan tư pháp các tỉnh Bắc Trung Bộ: Sở Tư pháp và Cục Thi hành án dân sự các tỉnh Thanh Hóa, Quảng Trị.

b) Cách thức kiểm tra, thời gian thực hiện

Các đơn vị là đối tượng kiểm tra chủ động tổ chức tự kiểm tra về tình hình thực hiện công tác thi đua, khen thưởng tại địa phương, đơn vị mình theo các nội dung tại phần II của Kế hoạch này, xây dựng báo cáo kết quả tự kiểm tra gửi về Bộ Tư pháp (qua Vụ Thi đua - Khen thưởng) trước ngày 20/10/2021.

2. Đối với hoạt động kiểm tra của các Cụm, khu vực Thi đua

a) Đối tượng kiểm tra

Đối tượng kiểm tra của các Cụm, Khu vực thi đua được xác định theo kế hoạch của từng Cụm, Khu vực thi đua.

b) Cách thức kiểm tra, thời gian thực hiện

Các đơn vị là đối tượng kiểm tra của Cụm, Khu vực thi đua chủ động tổ chức tự kiểm tra về tình hình thực hiện công tác thi đua, khen thưởng tại địa phương, đơn vị mình theo các nội dung tại phần II của Kế hoạch này và theo Kế hoạch kiểm tra của Cụm, khu vực thi đua ban hành; xây dựng báo cáo kết quả tự kiểm tra gửi kèm theo hồ sơ về Cụm, Khu vực thi đua theo thời gian do Cụm, Khu vực thi đua xác định.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trách nhiệm thực hiện

a) Các đơn vị là đối tượng kiểm tra

Các đơn vị là đối tượng kiểm tra có trách nhiệm tổ chức thực hiện hoạt động tự kiểm tra đảm bảo khách quan, chính xác, đúng thời gian, tiến độ đề ra, chịu trách nhiệm về nội dung, kết quả tự kiểm tra; tổng hợp tình hình, chuẩn bị báo cáo gửi Bộ Tư pháp (đối với đối tượng kiểm tra của Bộ Tư pháp), gửi Cụm, Khu vực thi đua (đối với đối tượng kiểm tra của Cụm, Khu vực thi đua) theo quy định.

b) Trưởng, Phó trưởng các Cụm, Khu vực thi đua

Trưởng, Phó trưởng các Cụm, Khu vực thi đua chủ trì, phối hợp với các đơn vị thành viên xây dựng Kế hoạch kiểm tra của Cụm, khu vực mình; hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc các đơn vị là đối tượng kiểm tra thực hiện các nội dung theo yêu cầu của Cụm, Khu vực thi đua và của Kế hoạch này; tổng hợp, đánh giá kết quả kiểm tra, xây dựng báo cáo của Cụm, Khu vực Thi đua gửi Bộ Tư pháp (qua Vụ Thi đua - Khen thưởng) trước ngày 30/10/2021. Căn cứ kết quả kiểm tra đối với các đơn vị được kiểm tra theo Kế hoạch này làm cơ sở cho việc lựa chọn, bình xét, suy tôn các danh hiệu thi đua tại Hội nghị Tổng kết công tác thi đua, khen thưởng của các Cụm, Khu vực thi đua.

c) Tổng cục Thi hành án dân sự

Tổng cục Thi hành án dân sự có trách nhiệm hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc Cục Thi hành án dân sự các tỉnh, thành phố: Điện Biên, Lào Cai, Thanh Hoá, Quảng Trị và các Cục thi hành án dân sự thuộc đối tượng kiểm tra của các Cụm, Khu vực thi đua thực hiện các nội dung của Kế hoạch này và của Cụm, Khu vực thi đua; cho ý kiến đánh giá, nhận xét đối với kết quả tự kiểm tra của các đơn vị khi có yêu cầu.

d) Vụ Thi đua - Khen thưởng

Vụ Thi đua - Khen thưởng có trách nhiệm theo dõi, đôn đốc các đơn vị có liên quan tổ chức triển khai, thực hiện Kế hoạch này; tổng hợp, báo cáo Lãnh đạo Bộ và Hội đồng Thi đua - Khen thưởng ngành Tư pháp về kết quả triển khai.

2. Kinh phí thực hiện

- Kinh phí phục vụ hoạt động tự kiểm tra công tác thi đua, khen thưởng của các đơn vị sử dụng từ nguồn kinh phí phục vụ công tác thi đua, khen thưởng của đơn vị.

- Kinh phí phục vụ hoạt động kiểm tra của Cụm, Khu vực thi đua được sử dụng từ nguồn kinh phí hỗ trợ của Quỹ Thi đua - Khen thưởng ngành Tư pháp và các nguồn kinh phí hợp pháp khác./.

Nơi nhận:
- Sở Tư pháp, Cục THADS các tỉnh TP trực thuộc TW (để thực hiện);
- Trưởng, Phó trưởng các Cụm, Khu vực thi đua (để thực hiện);
- Tổng Cục Thi hành án dân sự;
- Thành viên Hội đồng TĐKT ngành Tư pháp;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Thứ trưởng Nguyễn Thanh Tịnh (để báo cáo);
- Lưu: VT, TĐKT.

TL. BỘ TRƯỞNG
VỤ TRƯỞNG VỤ THI ĐUA - KHEN THƯỞNG

Nguyễn Thị Tố Nga